

Số/No: 1589/CPC1-PC

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Hanoi, 18 August 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
NOTICE OF CHANGE IN PERSONNEL

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết số 35/QĐHĐQT - CPC1 ngày 17/8/2026 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 như sau/ *Based on Board Resolution No. 35/QĐHĐQT - CPC1 dated 17 August 2026 of Central Pharmaceutial CPC1., JSC we would like to announce the change in personnel of Central Pharmaceutial CPC1., JSC as follows:*

Bổ nhiệm/Appointment of:

1. Bà/Ms: Trần Thị Kim Khánh/Tran Thi Kim Khanh.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Position before appointment:* Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2021-2026/ *Chairwoman of the Audit Committee for the 2021-2026 term.*

- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position:* Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031/ *Chairwoman of the Audit Committee for the 2026-2031 term.*

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Nhiệm kỳ 2026-2031/*for the 2026-2031*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ *Effective date:* 17/8/2026/ *17 August 2026*

2. Ông/Mr: Nguyễn Doãn Liêm/Nguyen Doan Liem

Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Position before appointment:* Thành viên Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 2021-2026/ *Member of the Audit Committee for the 2021-2026 term.*

- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position:* Thành viên Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031/ *Member of the Audit Committee for the 2026-2031 term.*

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Nhiệm kỳ 2026-2031/*for the 2026-2031*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ *Effective date:* 17/8/2026/ *17 August 2026*

3. Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031 thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán được ban hành theo Quyết định số 33/2024/QĐ-HĐQT ngày 12/6/2024/ *The Audit Committee for the 2026 - 2031 term shall exercise its powers, perform its responsibilities, and fulfill its obligations in compliance with*



applicable laws, the Company's Charter, and the Regulations on the Operation of the Audit Committee issued under Decision No. 33/2024/QĐ-HĐQT dated 12 June 2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/8/2026 tại đường dẫn - www.cpc1.com.vn - Cổ đông/ This information was disclosed on the Company's website on 18 August 2026 at the following link: www.cpc1.com.vn - Shareholders.

- Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị Quyết HĐQT về việc bổ nhiệm nhân sự Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031/ Resolution regarding the appointment of members of the Audit Committee for the 2026-2031 term
- Bản cung cấp thông tin của bà Trần Thị Kim Khánh và ông Nguyễn Đoàn Liêm/Information Disclosure form Ms Tran Thi Kim Khanh and Mr Nguyen Doan Liem.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE
INFORMATION

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DEPUTY GENERAL DIRECTOR



Nguyễn Huy Thanh





**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1
CENTRAL PHARMACEUTICAL CPC1.JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: 35/NQHĐQT - CPC1

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2026
Hanoi, 17 August 2026

NGHỊ QUYẾT/ RESOLUTION

Về việc bổ nhiệm nhân sự Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031
*Regarding the appointment of members of the Audit Committee
for the 2026-2031 term*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BOARD OF DIRECTORS
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1
CENTRAL PHARMACEUTICAL CPC1.JSC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn/
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 adopted by the National Assembly on 11 January 2022 and Law No. 76/2025/QH15 adopted by the National Assembly on 17 June 2025, and its implementing regulations;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1/ *Pursuant to the Charter of Central Pharmaceutical CPC1.JSC;*

- Căn cứ kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 tại Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 ngày 21/4/2026/ *Pursuant to the results of the election of the Board of Directors (BOD) members for the 2026-2031 term as recorded in the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders dated 21 April 2026;*

- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 34/BBHĐQT ngày 12/8/2026/ *Pursuant to the Minutes of the BOD Meeting No. 34/BBHĐQT dated 12 August 2026.*

QUYẾT NGHỊ/ RESOLVES:

Điều 1. Thống nhất bổ nhiệm nhân sự Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 bao gồm các Ông/Bà có tên sau/ **Article 1.** *It is hereby agreed to appoint the following members of the Audit Committee under the Board of Directors for the 2026-2031 term:*

1. Bà: Trần Thị Kim Khánh - Thành viên độc lập HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ *Ms. Tran Thi Kim Khanh - Independent BOD Member, appointed as Chairwoman of the Audit Committee.*

2. Ông: Nguyễn Doãn Liêm - Thành viên HĐQT không điều hành, giữ chức vụ Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ *Mr. Nguyen Doan Liem - Non-executive BOD Member, appointed as Member of the Audit Committee.*

Điều 2. Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031 thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán được ban hành theo Quyết định số 33/2024/QĐ-HĐQT ngày 12/6/2024/ **Article 2.** *The Audit Committee for the 2026-2031 term shall exercise its powers, perform its responsibilities, and fulfill its obligations in compliance with applicable laws, the Company's Charter, and the Regulations on the Operation of the Audit Committee issued under Decision No. 33/2024/QD-BOD dated 12 June 2024.*

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng giám đốc, các bộ phận liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này/ **Article 3.** *This Resolution shall take effect from the date of signing. The members of the Board of Directors, the Audit Committee, the Board of Management, relevant departments, and the persons named in Article 1 shall be responsible for implementing this Decision.* *sa*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như điều 3/ *As stated in Article 3;*
- Phòng Pháp chế (để CBTT)/ *Legal (for disclosure)*
- Lưu: VT, Thư ký Công ty/ *Archives: Clerical, Company Secretary.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRWOMAN



Hàn Thị Khánh Vinh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 33/QĐ - CPC1

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 10/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 31/NQHĐQT-CPC1 về việc Thông qua một số Kế hoạch thực hiện năm 2024; Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị; Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký hoặc đến khi Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 có quyết định khác.

Điều 3. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Thư ký CT.



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 33/QĐ – CPC1 ngày 12 / 6 /2024 của
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán (UBKT) Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán được áp dụng cho Ủy ban kiểm toán, các thành viên Ủy ban kiểm toán và các đơn vị, bộ phận và các cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

Điều 2. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Tính độc lập

a. Ủy ban kiểm toán báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và độc lập với các Ủy ban khác của Hội đồng quản trị.

b. Ủy ban kiểm toán hoạt động độc lập với hoạt động điều hành, nghiệp vụ của công ty.

2. Tính khách quan

Thành viên Ủy ban kiểm toán phải đảm bảo tính khách quan, công bằng, không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ ai trong việc đưa ra các quyết định của mình.

3. Tính trung thực

Thành viên Ủy ban kiểm toán khi thực hiện nhiệm vụ phải trung thực, cẩn trọng, chính xác, luôn tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ của công ty, không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.

4. Bảo mật

Thành viên Ủy ban kiểm toán không được tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty. Báo cáo tài chính công ty tự lập hoặc Báo cáo tài chính được kiểm toán phải được Ủy ban kiểm toán xem xét và có ý kiến trước khi công bố thông tin.

2. Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Giám sát bộ phận Kiểm toán nội bộ của công ty. Trách nhiệm phối hợp với Tổng Giám đốc trong việc quản lý và giám sát chức năng của bộ phận Kiểm toán nội bộ được quy định như sau:

a. Tổng Giám đốc hỗ trợ hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ về mặt hành chính thông qua việc:

- Ký kết hợp đồng lao động với Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ sau khi có ý kiến phê duyệt của Ủy ban kiểm toán;
- Phê duyệt các đề xuất hành chính của bộ phận Kiểm toán nội bộ (đi công tác, chi phí, nghỉ phép...);
- Đảm bảo các điều kiện hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ;
- Hỗ trợ mức cao nhất để Kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ.

b. Ủy ban kiểm toán quản lý, giám sát hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ về mặt chức năng thông qua việc:

- Xem xét và trình Hội đồng quản trị phê chuẩn việc tuyển dụng, bổ nhiệm/miễn nhiệm, mức lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ đối với bộ phận Kiểm toán nội bộ trên cơ sở tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc;
- Trình HĐQT phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ trên cơ sở tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc;
- Trình HĐQT phê duyệt Quy chế hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ trên cơ sở tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc;
- Giám sát phương pháp kiểm toán nội bộ;
- Giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả kiểm toán nội bộ.

5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức phí/thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán.

7. Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.

8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.

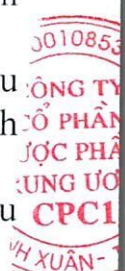
10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.

11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của công ty.

12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

13. Xây dựng, cập nhật Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.



Điều 4. Thành phần Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có ít nhất 02 thành viên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên còn lại của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty.
- b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

4. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

5. Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thù lao của Chủ tịch và các thành viên Ủy ban kiểm toán thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được Thư ký công ty hoặc Thư ký Ủy ban kiểm toán lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.

2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc qua email, thông qua hội nghị trực tuyến hoặc các phương tiện thông tin khác (như điện thoại, tin nhắn...). Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 6. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán.

b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán.

c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty.

d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa các bên liên quan và người có lợi ích liên quan.

e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty.

Kết quả đánh giá chức năng kiểm toán nội bộ.

Kết quả đánh giá chất lượng dịch vụ kiểm toán độc lập.

Kết quả đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp.

f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp.

g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Điều 7. Trách nhiệm báo cáo, trao đổi thông tin

1. Hàng quý, năm, Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động của Ủy ban kiểm toán, các vấn đề trọng tâm cần giải quyết và các đề xuất liên quan.

2. Báo cáo giải trình về những vấn đề được Hội đồng quản trị và/hoặc cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Hàng năm thực hiện báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ủy ban kiểm toán theo quy định của pháp luật.

4. Duy trì liên lạc thường xuyên giữa các thành viên trong Ủy ban kiểm toán; giữa Ủy ban kiểm toán với bộ phận Kiểm toán nội bộ, đơn vị Kiểm toán độc lập và Hội đồng quản trị.

5. Duy trì mối quan hệ mở với Tổng Giám đốc và các thành viên thuộc Ban điều hành.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 bao gồm 8 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2024.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Independence - Freedom - Happiness



Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026
Hanoi, 13 August 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ INFORMATION DISCLOSURE FORM

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch chứng khoán/ *Hanoi Stock Exchange*

- Họ và tên/ *Full name*: TRẦN THỊ KIM KHÁNH
- Giới tính/ *Sex*: Nữ/ *Female*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*:
- Nơi sinh/ *Place of birth*:
- Giấy CCCD số/ *ID card No*: Ngày cấp/ *Date of issue*: Nơi cấp/ *Place of issue*: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội/ *Police Department for Administrative Management of Social Order*.
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity*: Kinh
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent residence*:
- Số điện thoại/ *Telephone number*:
- Địa chỉ email/ *Email*:
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Name of the organization subject to information disclosure*: Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1/ *Central Pharmaceutical CPC1.JSC*
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in the organization subject to information disclosure*: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ *Independent Member of the Board of Directors*.
 - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị/ *Independent BOD Member*
 - Chủ tịch Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031/ *Chairwoman of the Audit Committee for the 2026-2031 term*.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/ *Positions in other organizations*:
 - Tổng Giám đốc Công ty CP Fintech Thịnh Vượng/ *General Director of Thịnh Vương Fintech Joint Stock Company*

- Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT Công ty CP dịch vụ Thương mại & Công nghệ M-Pay/ *Independent Member of the Board of Directors and Chairwoman of the Audit Committee of M-Pay Trading & Technology Services Joint Stock Company*
 - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Khoai mì Tây Ninh/ *Member of the Board of Supervisors of Tay Ninh Cassava Joint Stock Company*
14. Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of shares held/represented: 0 shares, accounting for 0% of the charter capital, of which:*
- Đại diện sở hữu/ *Ownership representative: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ./0 shares, accounting for 0% of the charter capital.*
 - Cá nhân sở hữu/ *Individual ownership: 0 cổ phần/shares*
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *Other owning commitments (if any): Không/None*
16. Danh sách người có liên quan của người khai/ *List of the declarant's related persons:*

001
 CÔNG
 CỔ P
 ƯỚC
 RUN
 C
 H P

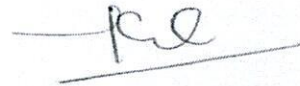
Stt/ No.	Mã CK/ Stoc k code	Họ tên/ <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securiti es trading account s (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Posi tion at the com pany (if any)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ <i>Relatio nship with the compan y/ internal person</i>	Loại hình Giấy NSH (CMND /Passpor t/Giấy ĐKKD)/ <i>Type of docume nts (</i> <i>ID/Pass port/ Enterpri se Registra tion Certific ate)</i>	Số Giấy NSH/ <i>No.</i>	Ngày cấp/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address/ Head office address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Numb er of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ <i>Perce ntage of shares owned at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ <i>Date of becoming a related person of the company/i nternal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ <i>Date of ceasing to be a related person of the compan y/an internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)/ <i>Reasons (when arising changes related to sections 13 and 14)</i>	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác)/ <i>Notes (i.e not in possessi on of a NSH No. and other notes)</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trần Xướng			Bố đẻ											Đã mất
2		Đặng Thị Ngọc			Mẹ đẻ											Đã mất
3		Lê Miên			Bố chồng						0	0	21/4/2026			
4		Nguyễn Thị Vinh			Mẹ chồng						0	0	21/4/2026			
5		Trần Thị Kim Khuê			Chị gái						0	0	21/4/2026			
6		Trần Thị Kim Ngân			Chị gái						0	0	21/4/2026			
7		Hà Văn Thái			Anh rể						0	0	21/4/2026			
8		Trần Thị Kim Hà			Chị gái						0	0	21/4/2026			
9		Nguyễn Hữu Long			Anh rể						0	0	21/4/2026			
10		Trần Tấn Hưng			Anh trai						0	0	21/4/2026			
11		Nguyễn Thị Thùy Trang			Chị dâu						0	0	21/4/2026			
12		Lê Nguyễn Kinh Châu			Chồng						0	0	21/4/2026			
13		Lê Thành Nhân			Con đẻ						0	0	21/4/2026			
14		Lê Thành Quân			Con đẻ						0	0	21/4/2026			Còn nhỏ

Stt/ No.	Mã CK/ Stoc k code	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securiti es trading account s (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Posi tion at the com pany (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relatio nship with the compan y/ internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND /Passpor t/Giấy ĐKKD)/ Type of docume nts (ID/Pass port/ Enterpri se Registra tion Certific ate)	Số Giấy NSH/ No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Numb er of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Perce ntage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of becoming a related person of the company/i nternal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of ceasing to be a related person of the compan y/an internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)/ Reasons (when arising changes related to sections 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)/ Notes (i.e not in possessi on of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
15		Công ty CP Fintech Thịnh Vượng				GCN ĐKD	0317114905	10/01/2022	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Tầng 21, Vietcombank Tower, Số 5, Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	0	0	21/4/2026			Tổng Giám đốc
16		Công ty CP dịch vụ Thương mại & Công nghệ M-Pay				GCN ĐKDN/ ERC	0101505695		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Phòng 1AB, Tầng 23 SaiGon Centre 2, số 67 đường Lê Lợi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	0	0	21/4/2026			Thành viên HDQT độc lập, Chủ tịch UBKT
17		Công ty CP Khoai mì Tây Ninh				GCN ĐKDN	3900244565		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh	Khu phố Tân Hòa, phường Bình Minh, Tỉnh Tây Ninh	0	0	21/4/2026			Thành viên Ban Kiểm soát

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng (nếu có)/ *Related interests in the public company (if any)*: Không/*None*
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng (nếu có)/ *Conflicting interests with the public company (if any)*: Không/*None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby declare that the above information is true and correct, and I shall bear full legal responsibility for any inaccuracy.*

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT



Trần Thị Kim Khánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Independence – Freedom – Happiness



Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026

Hanoi, 13 August 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ INFORMATION DISCLOSURE FORM

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch chứng khoán/ *Hanoi Stock Exchange*

- Họ và tên/ *Full name*: NGUYỄN DOÃN LIÊM
- Giới tính/ *Sex*: Nam/ *Male*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*:
- Nơi sinh/ *Place of birth*:
- Giấy CCCD số/ *ID card No*: Ngày cấp/ *Date of issue*: Nơi cấp/ *Place of issue*: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội/ *Police Department for Administrative Management of Social Order*.
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity*: Kinh
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent residence*:
- Số điện thoại/ *Telephone number*:
- Địa chỉ email/ *Email*:
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Name of the organization subject to information disclosure*: Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1/ *Central Pharmaceutical CPC1.JSC*
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in the organization subject to information disclosure*:
 - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors*
 - Thành viên Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 2026-2031/ *Member of the Audit Committee for the 2026-2031 term*.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/ *Positions in other organizations*:
 - Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội/ *Member of the Board of Directors of CPC1 Hanoi Pharmaceutical Joint Stock Company*
- Số CP nắm giữ: 1.210.940 cổ phần, chiếm 5,772% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of shares held/represented 1,210,940 shares, accounting for 5.772% of the charter capital, of which*:
 - Đại diện sở hữu/ *Ownership representative*: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ/ *0 shares, accounting for 0% of the charter capital*.

- Cá nhân sở hữu/ *Individual ownership*: 1.210.940 cổ phần/ *shares*
- 15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *Other owning commitments (if any)*: Không/*None*.
- 16. Danh sách người có liên quan của người khai/ *List of the declarant's related persons*:



Stt/ No.	Mã CK/ Stock code	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securi ties tradin g accou nts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Positi on at the compa ny (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relatio nship with the compa ny/ internal person	Loại hình Giấy NSH (CMN D/Passp ort/Giã y ĐKKD) / Type of docume nts (ID/Pass port/ Enterpr ise Registr ation Certific ate)	Số Giấy NSH/ No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of becoming a related person of the company/i nternal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of ceasing to be a related person of the compan y/an internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)/ Reasons (when arising changes related to sections 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)/ Notes (i.e not in possessio n of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Doãn Lạc			Bố đẻ/ Father											Đã mất/ Deceased
2		Đặng Thị Dậu			Mẹ đẻ/ Mother											Đã mất/ Deceased
3		Lê Ngọc Toàn			Bố vợ/ Father- in-law						0	0	21/4/2026			
4		Trịnh Thị Ngọc Anh			Mẹ vợ/ Mother- in-law						0	0	21/4/2026			
5		Lê Thị Kim Ánh			Vợ/ Wife						1.518.800	7,24%	21/4/2026			
6		Nguyễn Thành Lâm			Con đẻ/ Child						770.400	3,67%	21/4/2026			
7		Nguyễn Lê Hạnh Trang			Con đẻ/ Child						0	0	21/4/2026			
8		Nguyễn Thị Hồng			Chị gái/ Elder sister						0	0	21/4/2026			

Stt/ No.	Mã CK/ Stock code	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securi- ties tradin- g accou- nts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Positi- on at the compa- ny (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relatio- nship with the compa- ny/ internal person	Loại hình Giấy NSH (CMN D/Passp- ort/Giấy ĐKKD) / Type of docume- nts (ID/Pass- port/ Enterprise Registrati- on Certificate)	Số Giấy NSH/ No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percent- age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of becoming a related person of the company/i- nternal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of ceasing to be a related person of the company/an internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)/ Reasons (when arising changes related to sections 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)/ Notes (i.e not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
9		Nguyễn Tiến Lung			Anh trai/ Elder brother						0	0	21/4/2026			
10		Nguyễn Thị Thu			Chị dâu/ Sister-in- law						0	0	21/4/2026			
11		Nguyễn Thị Miền			Em gái/ Younger sister						0	0	21/4/2026			
12		Nguyễn Ngọc Quang			Em rể/ Brother- in-law						0	0	21/4/2026			
13		Công ty cổ phần Dược phẩm CPCI Hà Nội/ CPCI Hanoi Pharmaceutical Joint Stock Company				GCN ĐKDN/ ERC	ĐKKD số: 010408939, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 10/11/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội/ ERC No.:		Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội/ Business Registration Office – Hanoi Department of Planning	Cụm công nghiệp Hà Binh Phuong, xã Thường Tín, TP. Hà Nội/ Hà Binh Phuong Industrial	0	0	21/4/2026			Thành viên HĐQT/ Member of the BOD



Stt/ No.	Mã CK/ Stock code	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) / Type of documents (ID/Passport/ Enterprise Registration Certificate)	Số Giấy NSH/ No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of becoming a related person of the company/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Date of ceasing to be a related person of the company/ an internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)/ Reasons (when arising changes related to sections 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)/ Notes (i.e not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
							010408939, 14th amendment dated 10 November 2017, issued by the Hanoi Department of Planning and Investment.		and Investment	Cluster, Thuong Tin Commune, Hanoi City, Vietnam						

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng (nếu có)/ *Related interests in the public company (if any):* Không/*None*
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng (nếu có)/ *Conflicting interests with the public company (if any):* Không/*None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby declare that the above information is true and correct, and I shall bear full legal responsibility for any inaccuracy.*

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT



Nguyễn Doãn Liêm

